

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Số: /BB-ĐHCĐ

(Dự thảo)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày.....tháng ..... năm 2021

**BIÊN BẢN  
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.  
Địa chỉ: Số 099, đường Nhạc Sơn, tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.  
Thời gian họp: Bắt đầu lúc ... giờ ....phút thứ ..., ngày ..../..../2021.  
Địa điểm họp: Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai – Số 099, đường Nhạc Sơn, tổ 19, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.  
Số cổ đông tham dự: ..... cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho ..... cổ phần bằng ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty tham dự.

**DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

**A. KHAI MẠC**

Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thực hiện nghi thức và tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự, gồm:

**I. Thành phần tham dự**

- Đại biểu khách mời;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty;
- Các cổ đông/đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai trong danh sách cổ đông chốt ngày 12/5/2021.

**II. Báo cáo tính hợp pháp của Đại hội**

Đại hội đã nghe ông (bà) ..... - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể:

- Tổng số cổ đông công ty 512 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 4.171.175 cổ phần.

- Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết tham dự tính đến ..... giờ ..... ngày ...../...../2021 là ..... cổ đông. Trong đó: Số cổ đông trực tiếp tham dự: ..... người; Số cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự: ..... người.

- Tổng số cổ phần của các cổ đông và được ủy quyền tham dự là: ..... cổ phần, trong tổng số 4.171.175 cổ phần của công ty, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đủ điều kiện tiến hành.

### **III. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội**

Ban Tổ chức Đại hội thông qua các nội dung:

1. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### **IV. Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu**

\* Đoàn Chủ tịch Đại hội: 03 người.

1. Ông: Phạm Văn Tân - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa.

2. Ông (bà): ..... - Thành viên.

3. Ông (bà): ..... - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Ban Thư ký Đại hội: 02 người.

1. Ông (bà): ..... - Trưởng ban.

2. Ông (bà): ..... - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Ban kiểm tra tư cách cổ đông: 03 người.

1. Ông (bà): ..... - Trưởng ban.

2. Ông (bà): ..... - Thành viên.

3. Ông (bà): ..... - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: ..... % số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Ban kiểm phiếu: 06 người.

1. Ông (bà): ..... - Trưởng ban.
2. Ông (bà): ..... - Thành viên.
3. Ông (bà): ..... - Thành viên.
4. Ông (bà): ..... - Thành viên.
5. Ông (bà): ..... - Thành viên.
6. Ông (bà): ..... - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: .....% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

## **V. Khai mạc**

- Chào cờ, mời Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký lên làm việc.
- Ông Phạm Văn Tân - Chủ tọa Đại hội tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.

## **B. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI**

### **I. Trình bày các Báo cáo, Tờ trình trình bày tại Đại hội**

Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày các nội dung cần xin ý kiến của Đại hội gồm:

\* **Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2021;

\* **Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021;

\* **Nội dung 3:** Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

\* **Nội dung 4:** Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của người quản lý công ty năm 2020 và quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý công ty năm 2021;

\* **Nội dung 5:** Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020;

\* **Nội dung 6:** Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức và kế hoạch đầu tư năm 2021;

\* **Nội dung 7:** Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty;

\* **Nội dung 8:** Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

\* **Nội dung 9:** Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;

\* **Nội dung 10:** Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.



***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Nội dung 3:** Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và phê duyệt danh sách đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2021.

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
2. Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021, gồm:

- Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Số 8, phố Cát Linh, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

Địa chỉ: Số 07 TT2/96B Nguyễn Huy Tưởng, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá ATC

Địa chỉ: Tòa nhà ATC, Lô D12, khu đất đầu giá Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Hà Nội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Nội dung 4:** Tờ trình thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của người quản lý công ty năm 2020 và quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý công ty năm 2021.

**1. Quỹ lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020**

*Đơn vị tính: Đồng.*

STT	Chức danh	Lương, thù lao kế hoạch năm 2020 (tháng)	Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2020			Quỹ thưởng thực hiện năm 2020
			Lương, thù lao tháng	Số tháng làm việc	Tổng lương, thù lao năm	
<b>I</b>	<b>Quỹ lương thực hiện của người quản lý chuyên trách năm 2020</b>				<b>2.278.754.000</b>	<b>94.948.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	32.504.000	37.380.000	12		
2	Giám đốc	31.300.000	35.995.000	12		
3	Phó Giám đốc (ông Tốt)	27.688.000	31.841.000	10		
4	Phó Giám đốc	27.688.000	31.841.000	12		
5	Trưởng ban Kiểm soát	25.281.000	29.073.000	12		
6	Kế toán trưởng	25.281.000	29.073.000	12		
<b>II</b>	<b>Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách năm 2020</b>				<b>155.444.000</b>	<b>6.477.000</b>
1	Thành viên HĐQT	4.224.000	4.857.000	12		
2	Thành viên HĐQT (ông Tốt)		4.857.000	2		
3	Thành viên BKS	3.168.000	3.643.000	12		
4	Thành viên BKS	3.168.000	3.643.000	12		
	<b>Tổng cộng (I + II) :</b>				<b>2.434.198.000</b>	<b>101.425.000</b>

## 2. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2021

Từ năm 2021, với yêu cầu nhiệm vụ, Công ty đã điều chỉnh tăng số thành viên Hội đồng quản trị lên 7 người. Vì vậy, quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2021 của Người quản lý công ty được xác định như sau:

*Đơn vị tính: Đồng.*

STT	Chức danh	Mức lương, thù lao thực hiện năm 2020 (tháng)	Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2021			Quỹ thưởng kế hoạch năm 2021
			Mức lương, thù lao kế hoạch tháng	Số tháng làm thực tế	Mức lương, thù lao kế hoạch năm	
<b>I</b>	<b>Quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách năm 2021</b>				<b>2.252.486.000</b>	<b>93.854.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	37.380.000	34.763.000	12		
3	Giám đốc	35.995.000	33.475.000	12		
5	Thành viên chuyên trách HĐQT		29.612.000	5		
6	Phó Giám đốc	31.841.000	29.612.000	12		
7	Phó Giám đốc	31.841.000	29.612.000	9,5		
9	Trưởng Ban kiểm soát	29.073.000	27.038.000	12		
10	Kế toán trưởng	29.073.000	27.038.000	12		
<b>II</b>	<b>Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách năm 2021</b>				<b>155.859.000</b>	<b>6.494.000</b>
1	Thành viên HĐQT	4.858.000	4.518.000	2		
2	Thành viên HĐQT	4.858.000	4.518.000	2,5		
3	Thành viên HĐQT	4.858.000	4.518.000	12		

5	Thành viên BKS	3.643.000	3.388.000	12		
7	Thành viên BKS	3.643.000	3.388.000	12		
<b>Tổng cộng (I + II):</b>					<b>2.408.345.000</b>	<b>100.348.000</b>

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Nội dung 5:** Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020.

***Nội dung trình:***

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2020 (LNST):

9.170.013.027 đồng.

2. Trích lập các quỹ (30% LNST): 2.751.003.908 đồng.

Trong đó:

a) Quỹ đầu tư phát triển (20% của 30% LNST):

550.200.782 đồng.

b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng của người quản lý doanh nghiệp (80% của 30% LNST):

2.200.803.126 đồng.

3. Lợi nhuận của năm 2020 còn lại để chia cổ tức (70% LNST):

6.419.009.119 đồng.

4. Tổng số cổ phần được hưởng cổ tức: 4.171.175 cổ phần.

5. Tỷ lệ chia cổ tức: 15,38897%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.538,897 đồng).

6. Triển khai thực hiện:

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020 theo quy định.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Nội dung 6:** Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức và Kế hoạch đầu tư, mua sắm thiết bị năm 2021.

### 1. Kế hoạch SXKD, chi trả cổ tức năm 2021

*Đơn vị tính: Đồng.*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	41.711.750.000
2	Tổng doanh thu	120.000.000.000
3	Nộp ngân sách nhà nước	8.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	8.616.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,66%
6	Tỷ lệ trích lập các quỹ so với lợi nhuận sau thuế	30%
7	Trích lập các quỹ	2.584.800.000
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển (50% của 30% LNST)</i>	<i>1.292.400.000</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (50% của 30% LNST)</i>	<i>1.292.400.000</i>
8	Lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức	6.031.200.00
9	Tỷ lệ cổ tức	14,46%
10	Thu nhập bình quân người lao động/tháng	8.400.000

### 2. Kế hoạch đầu tư, mua sắm thiết bị năm 2021

Đầu tư bằng nguồn vốn của Doanh nghiệp (nguồn khấu hao tài sản cố định, đầu tư phát triển và vốn huy động).

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Đã đầu tư đến 31/12/2020	KH đầu tư năm 2021
1	Nâng cấp, cải tạo trụ sở Xí nghiệp Môi trường Sa Pa	8.992	2.596,3	6.400
2	Đầu tư xây dựng lò đốt rác thải trên địa	48.500		500

	bàn thành phố Lào Cai			
2	Mua mới 01 xe ô tô tang lễ			1.500
3	Đầu tư ga tập kết rác (05 cái); xe ép rác và xe nâng hạ			8.100
5	Các đầu tư khác			500
	<b>Tổng công:</b>			<b>17.000</b>

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**\* Nội dung 7:** Tờ trình thông qua sửa đổi Điều lệ của Công ty.

Giao cho Người đại diện theo pháp luật tại Công ty hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới thay thế; hồ sơ xin thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo quy định.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**\* Nội dung 8:** Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**\* Nội dung 9:** Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

\* **Nội dung 10:** Tờ trình thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**IV. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Ban Tổ chức Đại hội thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua, với kết quả như sau:

- Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử
  - + Tán thành: ..... cổ phần, đạt ....% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
  - + Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - + Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2. Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Đại hội.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Điều lệ Công ty; Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Đại hội; thư đề cử/ứng cử hợp lệ của các cổ đông.

Ông Phạm Văn Tân - Chủ tọa Đại hội thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua, cụ thể:

- \* Ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm:
  - Ông (bà): .....
  - Ông (bà): .....
  - Ông (bà): .....
  - Ông (bà): .....

- Ông (bà): .....

- Ông (bà): .....

- Ông (bà): .....

\* Ứng viên thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm:

- Ông (bà): .....

- Ông (bà): .....

- Ông (bà): .....

\* Đại hội biểu quyết thông qua danh sách ứng viên, kết quả như sau:

+ Tán thành: .....cổ phần, đạt ....% số quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **3. Bầu thành viên Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

- Hình thức bầu cử: Bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu.

Kết quả bầu cử: Các ông có tên sau đã trúng cử Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm:

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

*(Có biên bản kiểm phiếu bầu Hội đồng quản trị kèm theo).*

### **4. Bầu thành viên Ban kiểm soát công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

- Hình thức bầu cử: Bỏ phiếu kín theo phương thức dồn phiếu.

Kết quả bầu cử: Các ông (bà) có tên sau đã trúng cử Ban kiểm soát công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm:

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà) ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

- Ông (bà): ..... - Được ..... phiếu, đạt .....%.

(Có biên bản kiểm phiếu bầu Ban kiểm soát kèm theo).

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**5. Hội đồng quản trị họp phiên thứ nhất và thống nhất bầu ông  
..... làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty,  
nhiệm kỳ 2021 - 2026**

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**6. Ban Kiểm soát họp phiên thứ nhất và thống nhất bầu ông (bà)  
..... làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm  
kỳ 2021 - 2026**

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**V. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường  
niên năm 2021**

1. Ông (bà) ..... thay mặt Ban thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản Đại hội;

2. Ông (bà) ..... thay mặt đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

3. Lấy ý kiến biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Đại hội giao thẻ biểu quyết để thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, với kết quả như sau:

**\* *Phân biểu quyết Biên bản Đại hội:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Lào Cai, ngày tháng 6 năm 2021

Số: /NQ-ĐHCD  
(Dự thảo)

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai ngày ...../...../2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai ngày ...../...../2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã thống nhất Quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính sau đây:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2021.**

***Phần biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021.**

***Phần biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.**

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
2. Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021, gồm:

- Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Số 8, phố Cát Linh, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt

Địa chỉ: Số 07 TT2/96B Nguyễn Huy Tưởng, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá ATC

Địa chỉ: Tòa nhà ATC, Lô D12, khu đất đấu giá Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Hà Nội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 4. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của người quản lý công ty năm 2020 và quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý công ty năm 2021.**

***Nội dung trình:***

**1. Quỹ lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020**

*Đơn vị tính: Đồng.*

STT	Chức danh	Lương, thù lao kế hoạch năm 2020 (tháng)	Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2020			Quỹ thưởng thực hiện năm 2020
			Lương, thù lao tháng	Số tháng làm việc	Tổng lương, thù lao năm	
I	<b>Quỹ lương thực hiện của người quản lý chuyên trách năm 2020</b>				<b>2.278.754.000</b>	<b>94.948.000</b>

1	Chủ tịch HĐQT	32.504.000	37.380.000	12		
2	Giám đốc	31.300.000	35.995.000	12		
3	Phó Giám đốc (ông Tốt)	27.688.000	31.841.000	10		
4	Phó Giám đốc	27.688.000	31.841.000	12		
5	Trưởng ban Kiểm soát	25.281.000	29.073.000	12		
6	Kế toán trưởng	25.281.000	29.073.000	12		
<b>II</b>	<b>Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách năm 2020</b>				<b>155.444.000</b>	<b>6.477.000</b>
1	Thành viên HĐQT	4.224.000	4.857.000	12		
2	Thành viên HĐQT (ông Tốt)		4.857.000	2		
3	Thành viên BKS	3.168.000	3.643.000	12		
4	Thành viên BKS	3.168.000	3.643.000	12		
	<b>Tổng cộng (I + II) :</b>				<b>2.434.198.000</b>	<b>101.425.000</b>

## 2. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2021

Từ năm 2021, với yêu cầu nhiệm vụ, Công ty đã điều chỉnh tăng số thành viên Hội đồng quản trị lên 7 người. Vì vậy, quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2021 của Người quản lý công ty được xác định như sau:

*Đơn vị tính: Đồng.*

STT	Chức danh	Mức lương, thù lao thực hiện năm 2020 (tháng)	Quỹ lương, thù lao kế hoạch năm 2021			Quỹ thưởng kế hoạch năm 2021
			Mức lương, thù lao kế hoạch tháng	Số tháng làm thực tế	Mức lương, thù lao kế hoạch năm	



<b>I</b>	<b>Quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách năm 2021</b>				<b>2.252.486.000</b>	<b>93.854.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT	37.380.000	34.763.000	12		
2	Giám đốc	35.995.000	33.475.000	12		
3	Thành viên chuyên trách HĐQT		29.612.000	5		
4	Phó Giám đốc	31.841.000	29.612.000	12		
5	Phó Giám đốc	31.841.000	29.612.000	9,5		
6	Trưởng Ban kiểm soát	29.073.000	27.038.000	12		
7	Kế toán trưởng	29.073.000	27.038.000	12		
<b>II</b>	<b>Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách năm 2021</b>				<b>155.859.000</b>	<b>6.494.000</b>
1	Thành viên HĐQT	4.858.000	4.518.000	2		
2	Thành viên HĐQT	4.858.000	4.518.000	2,5		
3	Thành viên HĐQT	4.858.000	4.518.000	12		
4	Thành viên BKS	3.643.000	3.388.000	12		
5	Thành viên BKS	3.643.000	3.388.000	12		
	<b>Tổng cộng (I + II):</b>				<b>2.408.345.000</b>	<b>100.348.000</b>

***Phần biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .. cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ..... cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020.**

***Nội dung trình:***

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2020 (LNST):

9.170.013.027 đồng.

2. Trích lập các quỹ (30% LNST): 2.751.003.908 đồng.

Trong đó:

a) Quỹ đầu tư phát triển (20% của 30% LNST):

550.200.782 đồng.

b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng của người quản lý doanh nghiệp (80% của 30% LNST):

2.200.803.126 đồng.

3. Lợi nhuận của năm 2020 còn lại để chia cổ tức (70% LNST):

6.419.009.119 đồng.

4. Tổng số cổ phần được hưởng cổ tức: 4.171.175 cổ phần.

5. Tỷ lệ chia cổ tức: 15,38897%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.538,897 đồng).

6. Triển khai thực hiện:

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, giao cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020 theo quy định.

***Phản biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 6. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi trả cổ tức và kế hoạch đầu tư mua sắm thiết bị năm 2021.**

**1. Kế hoạch SXKD, chi trả cổ tức năm 2021**

*Đơn vị tính: Đồng.*

TT	Chi tiêu	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	41.711.750.000
2	Tổng doanh thu	120.000.000.000
3	Nộp ngân sách nhà nước	8.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	8.616.000.000

5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,66%
6	Tỷ lệ trích lập các quỹ so với lợi nhuận sau thuế	30%
7	Trích lập các quỹ	2.584.800.000
-	<i>Quỹ đầu tư phát triển (50% của 30% LNST)</i>	<i>1.292.400.000</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (50% của 30% LNST)</i>	<i>1.292.400.000</i>
8	Lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức	6.031.200.00
9	Tỷ lệ cổ tức	14,46%
10	Thu nhập bình quân người lao động/tháng	8.448.000

## 2. Kế hoạch đầu tư, mua sắm thiết bị năm 2021

Đầu tư bằng nguồn vốn của Doanh nghiệp (nguồn khấu hao tài sản cố định, đầu tư phát triển và vốn huy động).

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Đã đầu tư đến 31/12/2020	KH đầu tư năm 2021
1	Nâng cấp, cải tạo trụ sở Xí nghiệp Môi trường Sa Pa	8.992	2.596,3	6.400
2	Đầu tư xây dựng lò đốt rác thải trên địa bàn thành phố Lào Cai	48.500		500
3	Mua mới 01 xe ô tô tang lễ			1.500
4	Đầu tư ga tập kết rác (05 cái); xe ép rác và xe nâng hạ			8.100
5	Các đầu tư khác			500
	<b>Tổng công:</b>			<b>17.000</b>

### ***Phản biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **Điều 7. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty**

Giao cho Người đại diện theo pháp luật tại Công ty hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới thay thế; hồ sơ xin thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Giấy xác nhận về việc thay đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo quy định.

#### ***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **Điều 8. Thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoàn thiện và ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới thay thế.

#### ***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **Điều 9. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoàn thiện và ký ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới thay thế.

#### ***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

### **Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty**

Giao cho Trưởng Ban kiểm soát tại Công ty hoàn thiện và ký ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát mới thay thế.

#### ***Phân biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 như sau**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị gồm các ông (bà) sau:**

- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....

**2. Thành viên Ban kiểm soát gồm các ông (bà) sau:**

- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....
- Ông (bà): .....

***Phần biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 12. Hội đồng quản trị họp phiên thứ nhất và thống nhất bầu ông (bà) ..... làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

***Phần biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 13. Ban Kiểm soát họp phiên thứ nhất và thống nhất bầu ông (bà) ..... làm Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

***Phần biểu quyết:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Điều 14. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai thông qua toàn văn ngay tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ...../6/2021. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và những người có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của Cổ đông, của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- HĐQT, BKS, BGĐ Công ty;
  - Quý Cổ đông (qua Website);
  - Lưu: VT, HĐQT.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2021)

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Văn Tân**

**\* *Phân biểu quyết Nghị quyết Đại hội:***

- Tán thành: ..... cổ phần, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: .... cổ phần, chiếm ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: ....cổ phần, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**C. BẾ MẠC**

Sau thời gian làm việc hết sức khẩn trương, nghiêm túc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai đã hoàn tất các nội dung công việc theo chương trình dự kiến.

Ông ..... - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026 lên tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị tỉnh Lào Cai.

Đại hội kết thúc hồi ..... giờ ..... phút cùng ngày./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**